TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** TỈNH BÌNH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2018/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 29 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 16/2018/TLST/ HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị Minh H, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn 2, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Anh Trần Đức Linh V, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn 5, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình ;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Võ Thị Minh H và anh Trần Đức Linh V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung

- Chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Đức H, sinh ngày 03/12/2017.
- Chị H không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.
- Anh V có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.
- Vì quyền lợi của con chung, các bên có quyền làm đơn thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung.

* Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị H tự nguyện chịu 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn*

đồng) mà chị đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0016605 ngày 19 tháng 01 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Bình Thuận. Hoàn trả cho chị H 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện T;*
- *Chi cục THADS huyện T;*
- *UBND xã T;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Đỗ Phú Phước